TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 01/2021/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 04 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 165/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020 về việc "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình ", giữa:

- Nguyên đơn: anh Lô Văn Đ , sinh năm 1986; trú tại: khối Liên Sơn, phường T, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: chị Trương Thị Kiều L , sinh năm 1995; nơi ĐKHKTT: Khối 7, phường V, thị xã T, tỉnh Nghệ An; địa chỉ ở nước ngoài: Lầu 2, số 1658, đường T, thành phố T, huyện Tân Trúc, Đài Loan; hiện về Việt Nam tạm trú tại: xóm 5 (nay là xóm Minh Sơn) xã V, huyện V, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lô Văn Đ và chị Trương Thị Kiều L .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: giao 01 con chung là cháu Lô Bảo Th , sinh ngày 05/01/2014 cho anh Lô Văn Đ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Th đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Trương Thị Kiều L không

phải cấp dưỡng nuôi con do anh Lô Văn Đ không yêu cầu. Chị Trương Thị Kiều L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: anh Lô Văn Đ và chị Trương Thị Kiều L không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: anh Lô Văn Đ phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000162 ngày 22 tháng 10 năm 2020. Hoàn trả lại cho anh Lô Văn Đ số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND phường T, thị xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Từ